



課堂學習單

姓名：_____



Color the character and its pinyin with the same color.

人	田	我	坐	和
來	是	星	去	肉
米	沒	在	肚	
shì	lái	tián	wǒ	xīng
zài	qù	dù	ròu	
mǐ	rén	zuò	hé	méi